TOÀ ÁN N DÂN **QUẬN NINH KIỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 70/2019/QĐST-HNGĐ	*Ninh Kiều, ngày 23 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn N thụ lý số 234/2019/TLST/HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Võ Thị Ngọc N**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: phường A, quận N, thành phố C.

- *Bị đơn*: Ông **Nguyễn Ngọc D**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: phường A, quận N, thành phố C

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 56, điều 82 và điều 83 của Luật hôn N và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Võ Thị Ngọc N** và ông **Nguyễn Ngọc D**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn N:* Bà **Võ Thị Ngọc N** và ông **Nguyễn Ngọc D** thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Ông D và bà N thống nhất giao con chung là Nguyễn Hoàng Đăng A (nam) sinh ngày 08/9/2017 cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng, ông D tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Trâm A (nữ), sinh ngày 08/4/2007. Ông D, bà N không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông D, bà N không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của cháu Đăng

A, cháu Trâm A các bên có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung và nợ chung:* Ông D, bà N thống nhất xin tự thỏa thuận nên không đặt ra xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ được giải quyết thành vụ án khác.

- *Về án phí hôn N sơ thẩm*: Ông D, bà N mỗi người phải chịu 75.000 đồng. Bà N tự nguyện nộp thay cho ông D 75.000 đồng. Chuyển 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí của bà N thành án phí, bà N được nhận lại 150.000 đồng theo biên lai thu số 000326 ngày 09/4/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát N dân QNK;
- UBND P.Thốt Nốt, Q.Thốt Nốt, TPCT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐỖ THỊ DIỄM TRANG